

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Số: **755** /PCTT-VPĐK-ĐK

Mẫu số 12/ĐK
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày **30** tháng **6** năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 21 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG NHẬN
TẠI CHUNG CƯ LÔ G, XÃ PHƯỚC KIỂN, HUYỆN NHÀ BÈ

Kính gửi: Đội Thuế liên huyện Quận 7 - Nhà Bè.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

1.1. Mã hồ sơ: *theo danh sách đính kèm 21 hồ sơ.*

1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 23 tháng 5 năm 2025.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: *theo danh sách đính kèm 21 hồ sơ.*

2.1. Tên:

2.2. Địa chỉ:

2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):.....

2.4. Mã số thuế (nếu có):.....

2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân:

Số.....; ngày cấp:..... nơi cấp... ..

2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

3.1. Thông tin về đất:

3.1.1. Thửa đất số: 88 ; Tờ bản đồ số: 5;

3.1.2. Địa chỉ tại: Khu nhà ở xã Phước Kiển (Chung cư Lô G), huyện Nhà Bè.

3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:

- Đường/đoạn đường/khu vực: đường Nguyễn Hữu Thọ (đoạn từ cầu Rạch Đĩa 2 đến cầu Bà Chiêm)

- Vị trí thửa đất: vị trí 2.

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có):m.

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 28.559,0 m²

- Diện tích sử dụng chung: 28.559,0 m²

- Diện tích sử dụng riêng:m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m²

- Diện tích đất trong hạn mức:.....m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài ☒

- Có thời hạn:.....năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

- Gia hạn..... năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....;

3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CT01296 ngày 09 tháng 7 năm 2010 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: **theo danh sách đính kèm 21 hồ sơ**; cấp hạng nhà ở, công trình:.....;

3.2.2. Diện tích xây dựng: m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: /diện tích sử dụng: m²;

3.2.4. Diện tích sở hữu chung; Diện tích sở hữu riêng:.....m²;

3.2.5. Số tầng: 02 hầm + 25 tầng.

3.2.6. Nguồn gốc:.....

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: năm.

Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: năm 2019.

Kết cấu: Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT.

IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH

- Tiền sử dụng đất:.....
- Lệ phí trước bạ:.....

V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

Đính kèm 21 hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

- + Hợp đồng mua bán, văn bản chuyển nhượng.
- + Biên bản bàn giao nhà.
- + Bản vẽ sơ đồ căn hộ.
- + Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc Sở (để b/c);
 - Trung tâm Công nghệ thông tin (để đăng tin);
 - Công ty TNHH BĐS Nova Riverside;
 - Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.
- HS: 854/2025. *mqv*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC ✓



Thân Thế Hùng

**DANH SÁCH 21 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
CHUNG CƯ LÔ G, XÃ PHƯỚC KIẾN, HUYỆN NHÀ BÈ**
(Đính kèm Phiếu chuyển số.....155./PC-VPĐK-ĐK ngày30.....6...../2025 của VPĐKĐĐ TP)

Stt	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HDMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
01	792764612025000854	Ông TRỊNH BÌNH THÔN Ngày sinh: 05/08/1986; CCCD: 095086000080 Địa chỉ thường trú: 218/8 Nguyễn Văn Luông, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh Bà CAO HỒNG CHI Ngày sinh: 16/08/1988; CCCD: 095188009626 Địa chỉ thường trú: 9 Đường số 13B, Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-S-01.08	Căn TMDV số D.1.08, Tầng 1, Khối D	34.5	38.6
02	792764612025000855	Ông TRẦN CHÍ CƯỜNG Ngày sinh: 29/07/1976; CCCD: 079076005031 Địa chỉ thường trú: 838/2A, Ấp 5, Phú Xuân, Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh Bà BUI THỊ KIM KHOA Ngày sinh: 06/10/1983; CCCD: 089183000712 Địa chỉ thường trú: 838/2A, Ấp 5, Phú Xuân, Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-02.09	Căn hộ số D.2.09, Tầng 2, Khối D	75.7	82.2
03	792764612025000856	Ông TRẦN VĂN LẮM Ngày sinh: 25/08/1980; CCCD: 093080006680 Địa chỉ thường trú: 264/10/17/17A Lê Văn Lương, Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ HOÀNG HÀ Ngày sinh: 30/01/1981; CC: 052181006858 Địa chỉ thường trú: 264/10/17/17A Lê Văn Lương, Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-04.04	Căn hộ số D.4.04, Tầng 4, Khối D	64.4	69.5
04	792764612025000857	Bà LÊ HOÀNG PHƯƠNG UYÊN Ngày sinh: 05/01/1998; CCCD: 056198010357 Địa chỉ thường trú: 86 Đường A4 VCN, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	SR.G2-04.09	Căn hộ số D.4.09, Tầng 4, Khối D	75.8	82.2
05	792764612025000858	Ông NGUYỄN TƯỜNG VŨ Ngày sinh: 11/02/1969; CCCD: 080069001544 Địa chỉ thường trú: 7J Tân Thuận Tây,, KP5, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Tp.HCM Bà TRƯƠNG THỊ NGỌC VÂN Ngày sinh: 20/01/1965; CCCD: 079165012149 Địa chỉ thường trú: Số 8J Đường 3J, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-05.08	Căn hộ số D.5.08, Tầng 5, Khối D	77.0	82.8
06	792764612025000859	Ông LÂM THÀNH PHONG Ngày sinh: 20/11/1971; CCCD: 089071009941 Địa chỉ thường trú: 89/143/6 Phạm Hùng, Ấp 4A, Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh Bà TRẦN NGỌC PHÁN Ngày sinh: 24/09/1976; CCCD: 089176012398 Địa chỉ thường trú: 89/143/6 Phạm Hùng, Ấp 4A, Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh	SR.G2-09.03	Căn hộ số D.9.03, Tầng 9, Khối D	77.0	82.8

Stt	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HĐMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
07	792764612025000860	Ông TRẦN VIỆT Ngày sinh: 01/01/1949; CCCD: 051049000406 Địa chỉ thường trú: 78G2 Phạm Ngũ Lão, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh Bà PHẠM NGUYỄN KHANH Ngày sinh: 01/07/1955; CCCD: 001155008217 Địa chỉ thường trú: 78G2 Phạm Ngũ Lão, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-10.03	Căn hộ số D.10.03, Tầng 10, Khối D	77.0	82.8
08	792764612025000861	Bà LÊ DẠNG LÂM TUYỀN Ngày sinh: 19/01/1995; CCCD: 052195017804 Địa chỉ thường trú: Khu phố 3, thị trấn Văn Canh, huyện Văn Canh, tỉnh Bình Định	SR.G2-10.07	Căn hộ số D.10.07, Tầng 10, Khối D	64.6	69.5
09	792764612025000862	Bà TRẦN THỊ THU TRÂM Ngày sinh: 29/09/1977; CCCD: 079177017508 Địa chỉ thường trú: 43/21 Minh Phụng, Phường 5, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-11.11	Căn hộ số D.11.11, Tầng 11, Khối D	63.2	69.4
10	792764612025000863	Ông LÊ HOÀNG CHƯƠNG QUỐC Ngày sinh: 10/06/1978; CCCD: 079078011679 Địa chỉ thường trú: 42/6A Điện Biên Phủ, Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC Ngày sinh: 29/10/1983; CCCD: 079183039284 Địa chỉ thường trú: 71/5 Tôn Đức, Phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-12.10	Căn hộ số D.12.10, Tầng 12, Khối D	64.6	70.2
11	792764612025000864	Ông VŨ QUANG HÙNG Ngày sinh: 17/01/1984; CCCD: 010084004295 Địa chỉ thường trú: 357/39/19 Tân Hòa Đông, Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-12.12A	Căn hộ số D.12.12, Tầng 12, Khối D	85.9	92.8
12	792764612025000865	Ông BÙI NGUYỄN THỨ Ngày sinh: 30/12/1952; CCCD: 054052003278 Địa chỉ thường trú: 129 Lê Thánh Tôn, Phường 3, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên Bà NGUYỄN THỊ THANH HOA Ngày sinh: 09/11/1962; CCCD: 049162007566 Địa chỉ thường trú: 129 Lê Thánh Tôn, Phường 3, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	SR.G2-13.05	Căn hộ số D.13.05, Tầng 13, Khối D	64.4	69.5
13	792764612025000866	Ông LÊ TRỌNG DŨNG Ngày sinh: 25/03/1994; CCCD: 038094044546 Địa chỉ thường trú: D.13.07 C/c Sunrise Riverside, ấp 6, Phước Kiển, Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh Bà PHÙNG THANH VY Ngày sinh: 08/07/1997; CCCD: 079197010799 Địa chỉ thường trú: 973 Phạm Thế Hiển, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh	D.13.07	Căn hộ số D.13.07, Tầng 13, Khối D	64.6	69.5
14	792764612025000867	Ông VÕ TẤN TRỌNG Ngày sinh: 20/03/1983; CCCD: 051083010093 Địa chỉ thường trú: A18.06 Dragon Hill, Ấp 3, Phước Kiển, Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh Bà BUI THỊ THANH THÚY Ngày sinh: 03/02/1985; CCCD: 062185000019 Địa chỉ thường trú: A18.06 C/c Dragon Hill, Ấp 3, Phước Kiển, Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-13.08	Căn hộ số D.13.08, Tầng 13, Khối D	77.2	82.9

Stt	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HĐMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
15	792764612025000869	Ông TRẦN QUANG SÁU Ngày sinh: 15/04/1955; CCCD: 042055008820 Địa chỉ thường trú: D14.14 C/c Sunrise Riverside, Phước Kiển, Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ NHUNG Ngày sinh: 15/10/1955; CCCD: 040155015388 Địa chỉ thường trú: D14.14 C/c Sunrise Riverside, Phước Kiển, Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-14.14	Căn hộ số D.14.14, Tầng 14, Khối D	63.7	69.8
16	792764612025000870	Ông ĐINH TẤN CÔNG Ngày sinh: 01/01/1995; CCCD: 068095003756 Địa chỉ thường trú: Thôn Phước Lâm, xã Đan Phượng, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	SR.G2-15.01	Căn hộ số D.15.01, Tầng 15, Khối D	64.7	70.2
17	792764612025000871	Ông NGUYỄN VĂN BIỂU Ngày sinh: 28/11/1985; CC: 035085001930 Địa chỉ thường trú: 7/7 Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ KIM THÁI Ngày sinh: 08/07/1990; CCCD: 064190009332 Địa chỉ thường trú: D16.10 C/c Sunrise Riverside, Phước Kiển, Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-16.10	Căn hộ số D.16.10, Tầng 16, Khối D	64.7	70.2
18	792764612025000872	Bà NGUYỄN THỊ THANH HẢI Ngày sinh: 14/09/1975; CC: 040175000272 Địa chỉ thường trú: 20/5A Nguyễn Thị Thập, TDP 27, KP3A, phường Bình Thuận, Quận 7, Tp.HCM	SR.G2-17.07	Căn hộ số D.17.07, Tầng 17, Khối D	64.6	69.5
19	792764612025000873	Ông ĐÀO DUY ANH DỨC Ngày sinh: 28/08/1992; CCCD: 079092027950 Địa chỉ thường trú: X2-20.05 C/c Sunrise City, phường Tân Hưng, Quận 7, Tp.HCM Bà LÊ TRẦN BÍCH THẢO Ngày sinh: 02/01/1991; CC: 049191006993 Địa chỉ thường trú: X2-20.05 C/c Sunrise City North, phường Tân Hưng, Quận 7, Tp.HCM	SR.G2-22.09	Căn hộ số D.22.09, Tầng 22, Khối D	77.2	83.1
20	792764612025000874	Bà ĐẶNG KIM YẾN Ngày sinh: 31/01/1990; CCCD: 079190004101 Địa chỉ thường trú: 18/4 Đường 10, KP1, Cát Lái, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-23.07	Căn hộ số D.23.07, Tầng 23, Khối D	64.8	69.4
21	792764612025000875	Ông TOHILL SAMUEL ODHRAN Ngày sinh: 20/03/1983; Hộ chiếu: LT3122002 Quốc tịch: Ireland Bà TRẦN MINH TRANG Ngày sinh: 04/07/1988; CCCD: 079188025818 Địa chỉ thường trú: Tk26/16 Nguyễn Cảnh Chân, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-24.08	Căn hộ số D.24.08, Tầng 24, Khối D	77.7	83.1



